



VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM VẬT LIỆU HỮU CƠ & HÓA PHẨM XÂY DỰNG
VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM) - MINISTRY OF CONSTRUCTION (MOC)
CENTRE FOR ORGANIC MATERIALS & CONSTRUCTION CHEMICALS (COMCC)
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): 024.38582912; Fax: 024.38581112; Website: <http://vibm.vn/>; E-mail: ttvlhc@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số (No): 792...../VLXD- VLHC

1. Cơ quan gửi mẫu/Client: CÔNG TY TNHH D8
Trụ sở /Add: Thôn Nội Am, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội, Việt Nam
2. Loại mẫu/Kind of sample: **Keo D8 xử lý mối nối cho tấm tường bê tông lắp ghép, tấm xi măng Cemboard**
3. Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu
4. Thiết bị thử nghiệm/Test Equipment: Thiết bị thử bảm dính DYNA Z16, dụng cụ Vicat
5. Số phiếu/No: 893/KHTN
6. Ngày nhận mẫu/Date of received sample: 01/03/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

TT (No)	Tên chỉ tiêu (Properties)	Đơn vị (Units)	Kết quả (Results)	Yêu cầu kỹ thuật (Specification)	Phương pháp thử (Test methods)
1	Rạn nứt (Cracking)	-	Không nứt	Không nứt	TCVN 12693:2020
2	Cường độ bảm dính (Adhesion strength)	N/mm ²	0,31	≥ 0,25	
3	Độ bền uốn (Flexural strength)	N	44	-	

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2023

Cán bộ thử nghiệm (Test by): **Long, Dũng**

PTN LAS-XD 1133-TT. VLHC&HPXD
LAS-XD 1133-COMCC



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huỳnh

Trịnh Thị Hằng

Ghi chú (Note):

- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. (Characteristics and methods were tested according to client's request).
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. (Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. (This test report not be



VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM VẬT LIỆU HỮU CƠ & HÓA PHẨM XÂY DỰNG
VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM) - MINISTRY OF CONSTRUCTION (MOC)
CENTRE FOR ORGANIC MATERIALS & CONSTRUCTION CHEMICALS (COMCC)

Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): 024.38582912; Fax: 024.38581112; Website: <http://vibm.vn/>; E-mail: ttvlhc@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số (No): 693/VLXD- VLHC

- Cơ quan gửi mẫu/Client: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU MỐI VIỆT TIỀN PHONG
Địa chỉ/ Add: Thôn Nội Am, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Tp. Hà Nội
- Loại mẫu/Kind of sample: Bả dẻo D8 Skim
- Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu
- Thiết bị thử nghiệm/Test Equipment: Thiết bị thử bầm dính DYNA Z16
- Số phiếu/No: 637/KHTN
- Ngày nhận mẫu/Date of received sample: 05/03/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

TT (No)	Tên chỉ tiêu (Properties)	Đơn vị (Units)	Kết quả (Results)	Yêu cầu kỹ thuật (Specification)	Phương pháp thử (Test methods)
1	Thời gian khô bề mặt (Drying time)	phút	60	-	Dự theo TCVN 2096-3:2015
2	Rạn nứt (Cracking)	-	Không nứt	Không nứt	TCVN 12693:2020
3	Cường độ bầm dính (Adhesion strength)	N/mm ²	0,28	≥ 0,25	
4	Độ bền uốn (Flexural strength)	N	66	-	

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2024

Cán bộ thử nghiệm (Test by): Long, Dũng ...

PTN LAS-XD 1133-TT. VLHC&HPXD
LAS-XD 1133-COMCC



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huỳnh

Trịnh Thị Hằng

Ghi chú (Note):

- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. (Characteristics and methods were tested according to client's request).
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. (Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. (This test report not be